



THU: green

# SẢN KHOA (OBSTETRICS)

Dashboard ► My courses ► SK ► CHUYÊN ĐỀ 6: CẤP CỨU SẢN KHOA ►  
PRETEST CHUYEN DE 6 PHAN 4

## Question 1

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

1. Ở sản phụ được đánh giá là có nguy cơ bình quân với băng huyết sau sanh, làm gì để dự phòng băng huyết sau sanh?

- ☒ a. Dùng oxytocin thường qui khi đang sổ vai
- ☐ b. Thực hiện can thiệp tích cực giai đoạn III
- ☐ c. Mở sẵn đường truyền tĩnh mạch trước sanh
- ☐ d. Không cần thực hiện can thiệp đặc biệt nào

**Question 2**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

2. Quyết định truyền máu khi có băng huyết sau sanh được căn cứ chủ yếu trên yếu tố nào?

- ☐ a. Dấu hiệu rối loạn đông máu
- ☐ b. Lượng máu mất ra ngoài
- ☒ c. Tình trạng sinh hiệu mẹ
- ☐ d. Haematocrite, Hb%

**Question 3**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

3. Yếu tố nào được xem là nhạy cảm và tin cậy để đánh giá đáp ứng với bù thể tích trong xử trí băng huyết sau sanh?

- ☒ a. Mạch
- ☐ b. Huyết áp
- ☐ c. Áp lực tĩnh mạch trung tâm
- ☐ d. Độ bão hòa oxygen máu (SaO<sub>2</sub>)

**Question 4**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

4. Bóng chèn tử cung có hiệu quả nhất cho mục tiêu cầm máu trong băng huyết sau sanh do nguyên nhân nào?

- ☐ a. Cho mọi nguyên nhân, dùng sau các oxytocics
- ☒ b. Do nguyên nhân nhau bám thấp hay tiền đạo
- ☐ c. Do nguyên nhân rối loạn đông máu
- ☐ d. Do nguyên nhân chờ tử cung

**Question 5**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

5. Dấu hiệu lâm sàng nào có ý nghĩa quan trọng nhất trong tiến trình thiết lập chẩn đoán vỡ tử cung?

- ☐ a. Sốc giảm thể tích nặng không tương thích với thể tích máu mất nhìn thấy
- ☐ b. Kiểm tra tử cung vì băng huyết sau sanh nghi ngờ tử cung không toàn vẹn
- ☐ c. Mất tim thai và mất cơn co đột ngột theo sau một hội chứng vượt trở ngại
- ☒ d. Tùy bệnh cảnh mà vỡ tử cung sẽ thể hiện bằng một hay nhiều dấu hiệu trên

**Question 6**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

6. Khi nghi ngờ có vỡ tử cung trong chuyển dạ, hành động nào sau đây là thích hợp nhất?

- ☒ a. Mổ sanh ngay mà không cần đủ bằng chứng của vỡ tử cung
- ☐ b. Tìm đủ chứng cứ lâm sàng giúp xác nhận vỡ tử cung
- ☐ c. Đánh giá EFM tìm chứng cứ xác nhận vỡ tử cung
- ☐ d. Siêu âm bụng tìm chứng cứ xác nhận vỡ tử cung

**Question 7**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

7. Hành động nào là tiên quyết và là bắt buộc trong tiến trình thực hiện VBAC?

- ☐ a. Theo dõi bằng EFM liên tục trong suốt cuộc chuyển dạ
- ☒ b. Đảm bảo luôn luôn có phòng mổ trống và sẵn sàng
- ☐ c. Gây tê ngoài màng cứng giảm đau sản khoa
- ☐ d. Giúp sanh bằng dụng cụ khi đủ điều kiện

**Question 8**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

8. Yếu tố nào giúp cải thiện khả năng thành công của VBAC?

- ☐ a. Khoảng cách từ lần sanh trước đến lần sanh này đủ dài
- ☐ b. Yếu tố nguyên nhân của lần mổ trước không còn tồn tại
- ☐ c. Vết mổ sanh lần trước là vết mổ ngang đoạn dưới tử cung
- ☒ d. Thành công của VBAC là độc lập với cả ba yếu tố nêu trên

**Question 9**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

9. Trong các hành động sau, hành động nào có vai trò yếu nhất để có một cuộc sanh VBAC an toàn và thành công?

- ☐ a. Theo dõi bằng EFM liên tục trong suốt cuộc chuyển dạ
- ☐ b. Đảm bảo luôn luôn có phòng mổ trống và sẵn sàng
- ☐ c. Gây tê ngoài màng cứng giảm đau sản khoa
- ☒ d. Giúp sanh bằng dụng cụ khi đủ điều kiện

**Question 10**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

10. Trong VBAC, sau khi bé đã thoát âm, hành động nào là bắt buộc?

- ☐ a. Bóc nhau nhân tạo
- ☐ b. Siêu âm tìm tụ máu vùng chậu
- ☒ c. Theo dõi lượng máu mất, sinh hiệu
- ☐ d. Kiểm tra tử cung, vết mổ và đường sanh

**Question 11**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

11. Ngay khi khám âm đạo và phát hiện có sa dây rốn, hành động nào phải được thực hiện ngay tiếp theo sau đó?

- ☐ a. Dùng monitoring sản khoa xác định các tình trạng biến động của nhịp tim thai
- ☐ b. Dùng máy dò Doppler tim thai, xác định hoạt động tim thai là còn hay mất
- ☒ c. Bằng cảm giác đầu ngón tay, xác định động mạch rốn còn đập hay không
- ☐ d. Dùng siêu âm thai ngả bụng, xác định tình trạng tim thai là còn hay mất

**Question 12**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

12. Trong nhau bong non do nguyên nhân chấn thương, máu nằm trong khối tụ máu là máu của mẹ hay của con?

- ☐ a. Máu mẹ, trong mọi trường hợp hoàn toàn không có máu con lẫn vào
- ☐ b. Máu con, trong mọi trường hợp hoàn toàn không có máu mẹ lẫn vào
- ☐ c. Máu hỗn hợp, tuy nhiên mức độ mất máu của con thường không đáng kể
- ☒ d. Máu hỗn hợp, tùy mức độ chạm thương gai nhau mà có tỉ lệ khác nhau

**Question 13**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

13. Hãy giải thích cơ chế phát khởi rối loạn đông máu trong nhau bong non?

- ☒ a. Rối loạn đông máu do tăng tiêu thụ yếu tố đông máu
- ☐ b. Rối loạn đông máu do tiêu sợi huyết nguyên phát
- ☐ c. Rối loạn đông máu do các kháng đông lưu hành
- ☐ d. Rối loạn đông máu do tổn thương thành mạch

**Question 14**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

14. Khảo sát nào được xem là có ý nghĩa quyết định trong quá trình thiết lập chẩn đoán nhau bong non?

có vẻ tới năm nay thì LS > EFM trong chẩn đoán nhau bong non rồi

- ☐ a. Siêu âm qua đường bụng
- ☐ b. Xét nghiệm đông cầm máu
- ☐ c. Electronic fetal monitoring
- ☒ d. Toàn bộ bệnh cảnh lâm sàng

**Question 15**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

15. Sự hiện diện của thành tố nào là **bắt buộc** để có thể xác lập được chẩn đoán nhau bong non?

- ☐ a. Hình ảnh khối một máu tụ sau nhau, quan sát thấy trên siêu âm qua đường bụng
- ☐ b. Tình trạng sốc mất máu, không tương thích với tổng lượng máu đã mất ra ngoài
- ☒ c. Xuất huyết ba tháng cuối kèm tachysystole và nhịp thể hiện hypoxia trên EFM
- ☐ d. Bằng chứng của tình trạng rối loạn đông máu tăng tiêu thụ yếu tố đông máu

**Question 16**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

16.Trong xử trí nhau bong non, yếu tố nào là bắt buộc phải tôn trọng/tuân thủ?

- ☐ a. Chỉ thực hiện can thiệp một khi chẩn đoán là rõ ràng
- ☐ b. Mổ lấy thai là phương thức kết thúc chuyển dạ tối ưu
- ☒ c. Yếu tố thời gian, can thiệp muộn sẽ dẫn đến kết cục xấu
- ☐ d. Truyền máu là bắt buộc khi đã xác định có nhau bong non

**Question 17**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

17.Yếu tố nào là yếu tố thuận lợi gây kẹt vai?

- ☐ a. Thai 4 kg ở thai phụ có dung nạp glucose bình thường
- ☒ b. Giúp sanh sớm khi ngôi thai còn ở các vị trí cao
- ☐ c. Dùng oxytocin trong giai đoạn II của chuyển dạ
- ☐ d. Cắt tầng sinh môn và cho rặn sanh quá sớm

**Question 18**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

18.Hành động nào là hiệu quả nhất cho mục đích phòng tránh kẹt vai?

- ☒ a. Kẹt vai ở thai to là cấp cứu sản khoa rất khó dự báo để phòng tránh
- ☐ b. Đánh giá cẩn thận "nghiệm pháp sanh ngã âm đạo", nếu thai to
- ☐ c. Chỉ định mổ sanh thay vì sanh qua đường âm đạo, nếu thai to
- ☐ d. Giúp sanh sớm, ngay khi đã thỏa đủ điều kiện, nếu thai to

**Question 19**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

19. Khi khám thai định kỳ cho một thai phụ đang ở 3 tháng cuối thai kỳ, đã được xác định là có nhau tiền đạo từ tuần thứ 29, nhưng bà ta chưa từng bị xuất huyết âm đạo lần nào, bạn phải làm gì?

- ☐ a. Dự phòng sự xuất hiện các cơn co tử cung bằng các thuốc ức chế cơn co
- ☐ b. Dự phòng suy hô hấp ở sơ sinh bằng corticosteroid khi thai được 28 tuần
- ☒ c. Đánh giá sự dịch chuyển vị trí mép dưới của nhau so với lỗ trong cổ tử cung
- ☐ d. Tư vấn cho thai phụ rằng chỉ định mổ sanh trong nhau tiền đạo là tuyệt đối

**Question 20**

Not yet  
answered

Marked out of  
1.00

20. Khi xem xét chỉ định corticosteroid liệu pháp dự phòng RDS cho một trường hợp nhau tiền đạo, yếu tố nào có thứ tự ưu tiên cao nhất, cho một trường hợp thai phụ lần đầu tiên trong thai kỳ này được xác định là có nhau tiền đạo (bằng siêu âm, có hay không có chảy máu trên lâm sàng)?

- ☐ a. Corticosteroid liệu pháp phòng RDS là bắt buộc khi xác định có nhau tiền đạo, độc lập với yếu tố khác
- ☐ b. Tuổi thai ở thời điểm được chẩn đoán xác định nhau tiền đạo (trước 34 tuần: thực hiện, sau 34 tuần: không)
- ☒ c. Nguy cơ sẽ có non tháng là rất cao hay không quá cao (rất cao: thực hiện ngay, không rất cao: trì hoãn)
- ☐ d. Vị trí của nhau tiền đạo là bám thấp hay tiền đạo (tiền đạo: thực hiện, bám thấp: trì hoãn thực hiện)





